

Số: 84/QĐ-TTYT

Thạch Hà, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024**  
**của Trung tâm y tế huyện Thạch Hà**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 8600/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Thạch Hà về việc giao dự toán Ngân sách năm 2024 cho đơn vị;

Xét đề nghị của kế toán trưởng đơn vị,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Trung tâm y tế huyện Thạch Hà (theo biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Phòng Kế hoạch Tài vụ và các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu :VT, TV.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Nguyễn Thế Phiệt**

Đơn vị: Trung tâm y tế huyện Thạch Hà

Chương: 623

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 87/QĐ-TTYT ngày 29/12/2023 của Trung tâm y tế huyện)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

*Đvt: Đồng*

TT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>28.678.000.000</b>
	...	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	<b>28.678.000.000</b>
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	28.971.000.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.112.000.000
	...	

Số: 8600/QĐ-UBND

Thạch Hà, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giao dự toán ngân sách năm 2024 cho đơn vị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND huyện khóa XX - Kỳ họp thứ 11 về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 8456/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị, các xã, thị trấn năm 2024;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán chi ngân sách năm 2024 cho Trung tâm Y tế huyện số tiền: **33.083.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi ba tỷ, không trăm tám mươi ba triệu đồng.)**

(có phụ lục chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân huyện giao:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chịu trách nhiệm quản lý và hướng dẫn đơn vị tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách theo đúng quy định hiện hành.

- Trung tâm Y tế huyện: Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2024 được giao tổ chức thực hiện đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính Hà Tĩnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng KBNN Hà Tĩnh;
- Lưu: VT, TCKH.

Gửi: Văn bản giấy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khoa



# DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện (Trạm y tế các xã, thị trấn)

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1130307

Chương: 623, loại: 130; khoản: 131

(Ban hành kèm theo Quyết định số 8600/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Số tiền
<b>I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
1. Số thu phí, lệ phí	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
<b>II. Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>25.792.000.000</b>
<b>1. Chi sự nghiệp y tế:</b>	<b>25.792.000.000</b>
a) Kinh phí giao tự chủ (trong đó: đã trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên: 435 triệu đồng)	24.967.000.000
- Quỹ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	21.055.000.000
- Kinh phí hoạt động theo định mức	3.912.000.000
b) Kinh phí không giao tự chủ	825.000.000
- Kinh phí hỗ trợ bác sỹ theo Nghị quyết số 71/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	452.000.000
- Kinh phí trực theo Quyết định số 73/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	228.000.000
- Kinh phí phần mềm khám chữa bệnh	145.000.000
<b>2. Chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học:</b>	
.....	





# DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện (Bộ phận điều trị)

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1130307

Chương: 623, loại: 130; khoản: 132

(Ban hành kèm theo Quyết định số 8600/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Số tiền
<b>I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
1. Số thu phí, lệ phí	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
<b>II. Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>2.996.000.000</b>
<b>1. Chi sự nghiệp y tế:</b>	<b>2.996.000.000</b>
a) Kinh phí giao tự chủ	
b) Kinh phí không giao tự chủ (trong đó: đã trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên: 200 triệu đồng)	2.996.000.000
- Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 71/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	596.000.000
- Kinh phí mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất	1.800.000.000
- Kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết số 108/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	600.000.000
<b>2. Chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học:</b>	
.....	



## DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện (Bộ phận y tế dự phòng)

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1130307

Chương: 623, loại: 130; khoản: 131

(Ban hành kèm theo Quyết định số 8600/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Số tiền
<b>I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
1. Số thu phí, lệ phí	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
<b>II. Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>4.295.000.000</b>
<b>1. Chi sự nghiệp y tế:</b>	<b>4.295.000.000</b>
a) Kinh phí giao tự chủ (trong đó: đã trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên: 70 triệu đồng)	4.004.000.000
- Quỹ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	3.376.000.000
- Kinh phí hoạt động theo định mức	628.000.000
b) Kinh phí không giao tự chủ	291.000.000
- Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 71/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	145.000.000
- Kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết số 221/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	146.000.000
<b>2. Chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học:</b>	
.....	

